

Bản án số: 281/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 28/06/2022.

V/v “Ly hôn, tranh chấp con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BV- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đại Huy

2. Ông Phùng Xuân Phong

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện BV, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 06 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện BV xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 364/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXX - ST ngày 25 tháng 05 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2022/QĐST- HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2022 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Đinh Thị HA, sinh năm: 1993;

+ Bị đơn: Anh Phùng Văn HU, sinh năm: 1993;

Điều HKTT: Thôn Phương Khê, xã PP, huyện BV, thành phố Hà Nội.

(Chị HA có mặt, anh HU vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai ngày 15/11/2021 của chị Đinh Thị HA trình bày như sau: Chị Đinh Thị HA và anh Phùng Văn HU kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện PY, tỉnh Sơn La ngày 30/12/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng về ở với nhau ngay và sống cùng gia đình nhà anh HU. Vợ chồng sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng tìm hiểu nhau không kỹ, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến hay cãi nhau. Chúng tôi được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không có kết quả. Chúng tôi ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị HA xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị HA đề nghị Tòa án giải quyết cho chị HA được ly hôn anh Phùng Văn HU.

+ Về con chung: Có một con chung là cháu Phùng Đức D, sinh ngày: 22/7/2017. Hiện nay con chung đang ở với anh HU. Khi ly hôn chị HA đề nghị giao cháu D cho anh HU nuôi dưỡng và chị HA không cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản riêng, chung, công sức: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

* Tại bản khai ngày 24/12/2021 anh Phùng Văn HU trình bày như sau: Anh HU và chị HA tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện PY, tỉnh Sơn La ngày 30/12/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng về ở với nhau ngay và sống cùng gia đình nhà tôi. Vợ chồng sống hạnh phúc được gần một năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do chị HA đã đi bỏ thai mà không hỏi ý kiến anh HU nên dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi nhau. Trong lúc xảy ra cãi nhau thì chị HA đã cầm dao đe dọa mẹ anh HU để bế con đi. Từ đó đến nay anh HU và chị HA không chung sống với nhau nữa, hai vợ chồng ly thân từ tháng 9 năm 2018 cho đến nay cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng. Nay anh HU xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị HA yêu cầu ly hôn thì anh HU hoàn toàn đồng ý.

- Về con chung: Có một con chung là cháu Phùng Đức D, sinh ngày: 22/7/2017. Hiện nay cháu D đang ở với anh HU. Khi ly hôn anh HU có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu D cho đến khi cháu D tròn 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh HU

yêu cầu chị HA phải cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000đ/tháng để anh nuôi dưỡng cháu D cho đến khi cháu D tròn 18 tuổi.

- Về tài sản riêng, chung, công sức : Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt, triệu tập họp lệ nhưng anh HU vắng mặt không có lý do, không đến tham gia vào phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tiến hành thông báo, triệu tập họp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày hôm nay: Chị Đinh Thị HA vẫn giữ nguyên mọi yêu cầu của mình. Anh Phùng Văn HU vắng mặt tại phiên tòa không lý do, đã được Tòa án triệu tập, thông báo, niêm yết họp lệ.

Đại diện VKSND huyện BV phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Về tố tụng: Trình tự giải quyết vụ án được TAND huyện BV tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định tố tụng dân sự. Từ khi nhận đơn, giải quyết đơn, ra thông báo thụ lý, lấy lời khai và ra quyết định xét xử, tổng đạt các văn bản tố tụng đều hợp lệ và đều đảm bảo đúng quy trình tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Xử: Cho chị Đinh Thị HA được ly hôn anh Phùng Văn HU. Về con chung: Có 01 con chung cháu Phùng Đức D, sinh ngày: 22/7/2017, giao cho anh Phùng Văn HU được trực tiếp nuôi cháu Phùng Đức D cho đến khi cháu D trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đinh Thị HA phải cấp dưỡng 2.000.000đ/ tháng để anh Phùng Văn HU nuôi dưỡng con chung. Về tài sản riêng, tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]. Về tố tụng: Chị Đinh Thị HA khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với anh Phùng Văn HU. Theo quy định tại khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân huyện BV, thành phố Hà Nội. Anh Phùng Văn HU vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án thì anh HU có mặt tại Tòa án, và anh HU có nhận thông báo thụ lý vụ án và có thể hiện quan điểm của mình tại bản tự khai, anh HU đồng ý ly hôn với chị HA. Anh HU yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D và yêu cầu chị HA phải cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng để anh nuôi dưỡng con chung. Về tài sản riêng, chung, công sức anh HU khai là không có. Tòa án đã triệu tập hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng đến ngày hôm nay anh HU không có mặt tại Tòa án để giải quyết ly hôn với chị HA. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đinh Thị HA và anh Phùng Văn HU là hôn nhân hợp pháp, có tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện PY, tỉnh Sơn La ngày 30/12/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng về ở với nhau ngay và ở tại nhà anh HU. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tìm hiểu không kỹ nên dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Do chị HA đi phá thai nhưng không xin ý kiến của anh HU nên vợ chồng xảy ra cãi nhau trong lúc xảy ra mâu thuẫn thì chị HA dùng dao đe dọa mẹ chồng để bế con đi. Chị HA và anh HU sống ly thân từ tháng 12/2018 cho đến nay. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị HA và anh HU đã đến mức trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị HA, cho chị HA được ly hôn với anh Phùng Văn HU để giải phóng cho cả hai bên là có căn cứ, đúng pháp luật.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung cháu Phùng Đức D, sinh ngày: 22/7/2017. HĐXX xét thấy tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện nguyện vọng của anh HU xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D vì hiện cháu D đang sống cùng anh HU, được anh HU nuôi dưỡng ổn định, tại phiên tòa hôm nay chị HA vẫn đồng ý để anh HA được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D, do vậy HĐXX xét giao cho anh HU được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D cho đến khi cháu D tròn 18 tuổi là phù hợp, đúng pháp luật, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho cháu D.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa hôm nay chị Đinh Thị HA tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là: 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng) để anh HU nuôi

dưỡng cháu D, cho đến khi cháu Phùng Đức D đủ 18 tuổi là phù hợp đúng pháp luật. Do vậy yêu cầu của chị HA được chấp nhận.

2.3. Về tài sản riêng, chung, công sức, công nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Thị HA phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 56, 58, Điều 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị HA đối với anh Phùng Văn HU. Cho chị Đinh Thị HA được ly hôn anh Phùng Văn HU.

2/ Về Con chung: Có 01 con chung cháu Phùng Đức D, sinh ngày: 22/7/2017.

Giao cho anh Phùng Văn HU được trực tiếp nuôi cháu Phùng Đức D, sinh ngày: 22/7/2017 đến khi cháu Phùng Đức D tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Chị Đinh Thị HA có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đinh Thị HA có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Phùng Đức D số tiền là: 2.000.000đ/tháng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu Phùng Đức D tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác. Thời gian cấp dưỡng kể ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về tài sản chung, riêng, công sức: Không có.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Án phí: Chị Đinh Thị HA phải nộp 300.000,đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Khấu trừ

vào số tiền tạm ứng án phí chi HA đã nộp 300.000,đ theo Biên lai thu tiền số: 0059828 ngày 15/11/2021 tại Chi cục thi hành dân sự huyện BV, thành phố Hà Nội. Chị Đinh Thị HA phải nộp tiếp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

6/ Quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị HA được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phùng Văn HU được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

“ Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKS huyện BV;
- THA BV;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Phúc Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

